TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **318**/2024/HC-PT
Ngày: 19-8-2024
V/v: "Khiếu kiện hành vi hành chính về công nhận liệt sỹ"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trương Công Thi**
Các Thẩm phán: ông **Lê Văn Thường**
ông **Nguyễn Cường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên toà*:** Bà **Bùi Ngô Ý Nhi** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 153/2024/TLPT-HC ngày 24 tháng 6 năm 2024 về việc *"Khiếu kiện hành vi hành chính về công nhận liệt sỹ"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 23/2024/HC-ST ngày 10/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyếtđịnh đưa vụ án ra xét xử số 1567/2024/QĐ-PT ngày 02 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Trần Đức D, sinh năm 1953. Địa chỉ: Thôn N, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông D: Luật sư Phạm Xuân L- Văn phòng L3 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: Số H Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Người bị kiện:

1. Bộ L4. Địa chỉ: Số A N, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Ngọc D1 – Chức vụ: Bộ trưởng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Duy K – Phó Cục TrưởngCục Người có công;

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: Số F H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện hợp pháp: Ông Hồ Quang B – Phó Chủ tịch (Công văn số 111/TB-UBND ngày 08/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam), có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Trần Văn C - Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nôngthôn tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: Số A H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Tấn S - Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức HànhChi cục Kiểmlâm tỉnh Quảng Nam, có mặt.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: Số A N, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Văn C - Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam.

3. Bà Đỗ Thị L1, sinh năm 1954. Địa chỉ: thôn N, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà, người khởi kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện ông Trần Đức D ***thống nhất trình bày:***

Vào ngày 15/5/2011, con trai ông Trần Đức D là Trần Văn Q, sinh năm 1987. Quê quán: thôn N, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Đơn vị công tác: Cán bộ Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 2 thuộc Chi cục K1 trong lúc đang làm nhiệm vụ trục với gỗ do lâm tặc cất giấu, vận chuyển dưới lòng sông Vu Gia tại khu vực MòO, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã bị dòng nước xoáy cuốn chết.

Qua sự việc trên gia đình ông đã được các cơ quan, ban, ngành và các cấp chính quyền địa phương của tỉnh Quảng Nam nhiệt tình giúp đỡ và ngày 26/9/2022 Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam có Côngvăn số: 6330/UBND-KGVX đề nghị xem xét, công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q.

Đến ngày 31/10/2022, Bộ L4 có vănsố: 4358/LĐTBXH-NCC v/v xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q có nội dung: Hồ sơ đề nghị công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q đã được Bộ L4 xem xét và trả lời tại các vănsố: 2110/LĐTBXH-NCC ngày 04/6/2015, vănbản số: 4915/LĐTBXH-NCC ngày 20/11/2018; văn bản số: 4248/LĐTBXH-NCC ngày 04/10/2019.

Đến nay, cơ quan chức năng liên quan không cung cấp, bổ sung tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới của vụ việc. Do đó, không có cơ sở xem xét lại vụ việc theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Xét thấy, vănbản số 4358/LĐTBXH-NCC v/v xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q ngày 31/10/2022 của Bộ L4 là không đúng quy định pháp luật và không đúng với thực tế của vụ việc. Bởi vì, các lý do như sau:

Thứ nhất: Tại phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại ngày 17/3/2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, đại diện Bộ L4 trình bày: Công văn số: 2110 trả lời Côngvăn số: 3862 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam xin ý kiến, chứ không phải tờ trình đề nghị công nhận liệt sỹ; ông Trần Văn C đại diện Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam cũng thừa nhận Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam mới chỉ có văn bản xin ý kiến về trường hợp chết của anh Trần Văn Q, chứ chưa có làm hồ sơ trình cấp có thẩm quyền công nhận liệt sỹ trường hợp anh Trần Văn Q.

Tại phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại nêu trên các đương sự thống nhất Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam triệu tập các ngành liên quan họp để xem xét lập hồ sơ đề nghị công nhận liệt sỹ theo đúng quy định pháp luật, đến thực tế hiện trường để xem xét, có đại diện gia đình ông Trần Đức D tham gia. Nếu đủ điều kiện thì lập hồ sơ đề nghị Bộ L4 xem xét trình Chính phủ quyết định, nếu không đủ điều kiện thì trả lời cho đương sự biết để thực hiện theo quy định của pháp luật. Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam tiến hành việc họp liên ngành, đi thực tế hiện trường và lập hồ sơ đề nghị công nhận liệt sỹ thì ông Trần Đức D sẽ rút đơn khởi kiện.

Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam đã thực hiện đúng nội dung các đương sự thống nhất nêu trên nên ông đã rút đơn khởi kiện vụ án hành chính nêu trên và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam đã có văn bản trình Bộ L4 xem xét trình Chính phủ công nhận liệt sỹ đối với Trần Văn Q theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, Bộ L4 đã trả lời tại vănbản số: 4358/LĐTBXH-NCC ngày 31/10/2022 v/v xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q là không đúng quy định pháp luật và không đúng thực tế của vụ việc như ông đã nêu trên.

Thứ hai: Văn bản số: 4358/LĐTBXH-NCC ngày 31/10/2022 của Bộ L4 v/v xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q đã dẫn chiếu căn cứ từ chối không xem xét trình Chính phủ công nhận liệt sỹ đối với Trần Văn Q đã dẫn chiếu nội dung tại Côngsố: 2110/LĐTBXH-NCC ngày 04/6/2021 v/v xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q gửi UBND tỉnh Quảng Nam - đã căn cứ Điều 17 Nghịsố: 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định về điều kiện xác nhận liệt sỹ đã cho rằng: "ôngQuý trong khi xuống sông tham gia trục vớt gỗ trái phép đang cất giấu dưới lòng sông, không mặc áo phao, lội (bơi) được khoảng 4-5m bị sụp vào hố nước sâu có vòng xoáy nên bị nước cuốn trôi chết. Đây là công tác giải quyết sự vụ của nhân viên kiểm lâm khi được giao, tai nạn xảy ra dẫn đến chết người là yếu tố bất ngờ không thể biết trước. Trong khi xác nhận liệt sỹ dũng

cảm là hành động xả thân của cá nhân, mặc dù biết trước là nguy hiểm đến tính mạng của bản thân nhưng vẫn hành động để cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân.

Do đó không thể coi trường hợp nêu trên là hành động dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng, an ninh hoặc xả thân để cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân. Vì vậy, anh Trần Văn Q không đủ điều kiện xác nhận liệt sỹ theo quy định hiện hành" là không đúng quy định pháp luật.

Qua nghiên cứu nội dung Côngvăn nêu trên của Bộ L4 - Thương binh và Xã hội là chưa đảm bảo quy định pháp luật. Bởi vì, các lý do như sau:

+ Thứ nhất: Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 17 Nghị định số: 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định điều kiện xác nhận liệt sỹ: "Người hy sinh thuộc một trong các trường hợp sau được xem xét xác nhận liệt sỹ".

Điểm e khoản 1 Điều này quy định: "Dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và của nhân dân".

Qua nghiên cứu cụm từ "dũng cảm" trong từ điển Tiếng Việt, thì thấy cụm từ "dũng cảm" là một tính từ chỉ sự gan dạ, không sợ gian khó nguy hiểm, dũng cảm còn có nghĩa là có dũng khí dám đương đầu với sức chống đối, với nguy hiểm để làm những việc nên làm. Người chiến sỹ dũng cảm. Dũng cảm bênh vực lẽ phải.

Đối chiếu với trường hợp của Trần Văn Q đang làm nhiệm vụ đã xuống sông V tại khu V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam trước dòng nước xoáy của dòng sông lớn để trục vớt gỗ do lâm tặc phá rừng cất giấu, vận chuyển dưới lòng sông và bị dòng nước xoáy cuốn chết và Trần Văn Q là một thanh niên khỏe mạnh không hề có bệnh tật (khi mất mới có 25 tuổi), thì phải được xem là hành động dũng cảm để cứu tài sản của Nhà nước. Bởi vì, số gỗ bị lâm tặc phá rừng cất giấu, vận chuyển dưới lòng sông V là tài sản của Nhà nước và việc xuống lòng sông Vu Gia giữa dòng nước xoáy để trục vớt gỗ của con ông là nguy hiểm đến tính mạng là biết trước được, vì dòng nước xoáy của con sông lớn và phải lặn (hụp) xuống đáy lòng sông mới trục vớt được gỗ, gỗ lâm tặc cất giấu vận chuyển vốn rất nặng nề và khu vực MòO, xã Đ, huyện Đ rất hiểm trở nên nguy hiểm là điều không thể tránh khỏi (Biên bản xác nhận mô tả lại hiện trường ngày 18/01/2016 của UBND xã Đ và Tổ công tác thực thi nhiệm vụ ngày 15/5/2011 đã thể hiện). Đồng thời nếu không có người trục vớt kịp thời số gỗ nêu trên thì sẽ bị dòng nước cuốn trôi ảnh hưởng đến tài sản, lợi ích của Nhà nước.

Như vậy, ông hoàn toàn có cơ sở để khẳng định Bộ L4 cho rằng: Trần Văn Q trục vớt gỗ trong trường hợp nêu trên không phải là dũng cảm cứu tài sản của Nhà nước là không đúng theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 17 Nghị định 31 và không đúng theo Từ điển TiếngViệt.

+ Thứ hai: Bộ L4 căn cứ vào Côngvăn số: 28/CV-CSĐT ngày 01/6/2011 của Công an huyện Đ trong trường hợp của Trần Văn Q là chưa có cơ sở và không đảm bảo quy định pháp luật. Bởi vì:

Căn cứ vào Điều 3 Thôngsố: 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/05/2013 của Bộ L4 hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân, thì hồ sơ xác nhận liệt sỹ: "1. Giấy báo tử (mẫu LS1). 2. Giấy tờ làm căn cứ giấybáo tử";

Căn cứ vào khoản 5 Điều 4 Thông tư này, mà ông Nguyễn Duy K - Phó Cục trưởng Cục N (Bộ L4) viện dẫn quy định căn cứ cấp giấy báo tử. Trường hợp hy sinh quy định tại điểm e khoản 1 Điều 17 của Nghịđịnh phải có biên bản xảy ra sự việc do cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý người hy sinh hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra sự việc lập".

Như vậy, đã cho thấy trường hợp Trần Văn Q trục vớt gỗ do lâm tặc cất giấu, vận chuyển dưới lòng sông Vu Gia như đã nêu trên chết thuộc trường hợp quy định tại điểm e khoản 1 Điều 17 Nghị định 31 và theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Thôngnêu trên, thì phải có biên bản xảy ra sự việc do Chi cục K1 hoặc do UBND xã Đ lập làm căn cứ giải quyết xác nhận liệt sỹ cho Trần Văn Q mới đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Bộ L4 lại căn cứ vào Côngvăn số: 28/CV-CSĐT ngày 01/6/2011 của Công an huyện Đ là chưa có cơ sở và chưa đúng pháp luật như đã phân tích, viện dẫn nêu trên.

Mặt khác, Bộ L4 cho rằng Công văn số 28 nêu trên của Công an huyện Đ là kết luận điều tra là không đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bởi vì, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự thì Kết luận điều tra chỉ trong trường hợp có dấu hiệu của tội phạm và phải ghi rõ là Bản Kếtluận điều tra...Do đó, Công văn số 28 nêu trên của Công an huyện Đ chỉ là tài liệu tham khảo, chứ không thể làm căn cứ giải quyết vụ việc nêu trên được, nhưng Bộ L4 lại làm căn cứ giải quyết trong trường hợp nêu trên là đã có sự nhầm lẫn đáng tiếc của quý Bộ.

Thứ ba: Văn bản số: 4358/LĐTBXH-NCC ngày 31/10/2022 của Bộ L4 v/v xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q cho rằng đến nay, cơ quan chức năng liên quan không cung cấp, bổ sung tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới của vụ việc là không đúng. Bởi vì, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam đã thành lập đoàntra, xác minh, thu thập thêm các tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới của vụ việc trình Bộ L4 xem xét trình Chính phủ công nhận liệt sỹ đối với Trần Văn Q theo quy định của pháp luật kèm theo vănbản số: 6330/UBND-KGVX đề nghị xem xét, công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q.

Xét thấy, vănbản số: 4358/LĐTBXH-NCC ngày 31/10/2022 của Bộ L4 v/v xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q là không đúng quy định pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông theo quy định của pháp luật.

Do đó, ông Trần Đức D khởi kiện yêu cầu Tòa án:

- Buộc Bộ L4 thực hiện nhiệm vụ, công vụ trình Thủ tướng Chính phủ công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q *(nguyên cán bộ Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 2 thuộc Chi cục K1 và con của ông Trần Đức D, bà Đỗ Thị L1, cùng địa chỉ:* thôn N, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam*)* theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 15/12/2023, ông Trần Đức D có đơn thay đổi, bổ sung nội dung khởi kiện và tại phiên toà, ông D yêu cầu Tòa án: buộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ thực hiện thủ tục hành chính để trình hồ sơ xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q theo quy định của pháp luật; rút yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết buộc Bộ L4 phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ trình Thủ tướng Chính phủ công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q theo quy định của pháp luật.

Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ***trình bày:***

Anh Trần Văn Q là con của ông Trần Đức D; anh Q là cán bộ Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 2 thuộc Chi cục Kiểmlâm tỉnh K1. Vào ngày 15/5/2011, khi tham gia trục vớt gỗ do lâm tặc cất giấu dưới dòng sông V tại khu V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, anh Q đã bị nước cuốn dẫn đến chết. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, trong nhiều năm liền tỉnh Quảng Nam đã nhiều lần gửi văn bản kèm theo hồ sơ có liên quan đề nghị Bộ L4 xem xét công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q; kết quả cụ thể như sau:

1. Lần đề nghị thứ nhất:

Sau khi xảy ra tai nạn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Tờ trình số 227/TTr-NN&PTNT ngày 21/7/2011 về việc đề nghị công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q, Sở L có Công văn số 829/LĐTBXH-NCC ngày 05/8/2011 gửi Cục Người có công, Bộ L4- TBXH để xin ý kiến về trường hợp của anh Trần Văn Q (kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan).

Ngày 13/9/2011, Cục N, Bộ L4 có Công văn số 811/NCC trả lời như sau: Theo kếtđiều tra tại Công văn số 28/CV-CSĐT ngày 01/6/2011 của Cơ quan Cảnhđiều tra Công an huyện Đ thì anh Trần Văn Q chết trong trường hợp sau: Trong quá trình điều tra, tốtác phát hiện có một số lâm sản (gỗ) trái phép đang cất giấu dưới lòng sông thì tiến hành trục vớt số gỗ trên. Theo đó, anh Trần Văn Q cũng xuống sông tham gia trục vớt gỗ nhưng không mặc áo phao; khi anh Trần Văn Q xuống sông lộiđược khoảng 4-5 mét thì bị sụp vào hố nước sâu có vòng xoáy nên bị nước cuốn trôi. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, thì vớt được xác anh Trần Văn Q đưa về Thôn1, xã T, thành phố T để khám nghiệm tử thi và bàn giao gia đình mai táng. Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện xác nhận liệt sỹ được quy định tại Điều 3 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ, trường hợp chết của anh Q chưa thuộc diện xem xét xác nhận liệt sỹ.

Sau khi có ý kiến của Cục Người có công trả lời tại Công văn số 811/NCC ngày 13/9/2011, Chi cục K1 đã lập hồ sơ đề nghị Đoàn điều tra tai nạn lao động (Sở L là cơ quan thường trực) lập Biênđiều tra tai nạn lao động để giải quyết chế độ tai nạn lao động cho anh Trần Văn Q. Đoàn điều tra tai nạn lao động tỉnh đã thiết lập hồ sơ và họp thông qua B1 tra tai nạn lao động của anh Trần Văn Q vào ngày 18/01/2012, tuy nhiên, sau khi kết thúc buổi làm việc và thông qua Biên

Bảntra tai nạn lao động thì ông Trần Đức D (cha của anh Q) đã đề nghị Chi cục Kiểmlâm tỉnh và các ngành chức năng tiếp tục đề nghị Bộ L4-TBXH công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q; nếu Bộ L4-TBXH không đồng ý công nhận liệt sỹ cho anh Q (lần 2) thì các cơ quan chức năng của tỉnh giải quyết chế độ tai nạn lao động cho anh Trần Văn Q theo quy định (Thanh tra Sở L đã trả lại toàn bộ hồ sơ của anh Trần Văn Q cho Chi cục Kiểm lâm tỉnh).

2. Lần đề nghị thứ hai:

Ông Trần Đức D không đồng ý giải quyết chế độ tai nạn lao động và tiếp tục đề nghị công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q; ngày 04/10/2013, UBND tỉnh có Công văn số 3862/UBND-VX kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi Bộ L4 tiếp tục đề nghị công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q.

Ngày 04/6/2015, Bộ L4 có Công văn số 2110/LĐTBXH-NCC trả lời: Trường hợp của anh Trần Văn Q không đủ điều kiện xác nhận liệt sỹ theo quy định hiện hành.

3. Lần đề nghị thứ ba:

Sau khi Bộ L4 có Công văn số 2110/LĐTBXH-NCC ngày 04/6/2015 trả lời trường hợp của anh Trần Văn Q không đủ điều kiện xác nhận liệt sỹ, ông Trần Đức D (cha của anh Q) tiếp tục có đơn gửi các cơ quan chức năng của tỉnh đề nghị công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q.

Ngày 08/01/2018, Đoàn đạibiểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam có Công văn số 02/ĐĐBQH-VP gửi Bộ L4-TBXH đề nghị công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q.

Ngày 21/11/2018, Bộ L4 có Công văn số 4915/LĐTBXH-NCC trả lời Đoàn đạiQuốc hội tỉnh Quảng Nam: Về đề nghị xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q, Bộ L4 đã có Công văn số 811/NCC ngày 13/9/2011 và Công văn số 2110/LĐTBXH-NCC ngày 04/6/2015. Đến nay, qua xem xét hồ sơ của anh Trần Văn Q, Bộ L4-TBXH không thấy có nội dung hoặc tình tiết mới. Theo quy định pháp luật về Ưuđãi đối với người có công với cách mạng hiện hành thì không đủ tiêu chuẩn và điều kiện để xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q.

4. Lần đề nghị thứ tư:

Ngày 20/7/2020, đồng chí Đào Ngọc D1, Bộ trưởng Bộ L4-TBXH đến làm việc với lãnh đạo tỉnh Quảng Nam về chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; tại buổi làm việc, tỉnh Quảng Nam đã đề nghị xem xét về trường hợp anh Trần Văn Q; tuy nhiên, Bộ trưởng Đào Ngọc D1 đã trả lời: Trường hợp anh Trần Văn Q không đủ điều kiện xem xét xác nhận liệt sỹ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 17 Nghị định 31/2013/NQ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ; nếu không có tình tiết mới thì không xem xét trả lời lại. Trường hợp gia đình không đồng ý thì có thể tiến hành thủ tục khởi kiện theo quy định (Thông báo số 3608/TB-LĐTBXH ngày 19/9/2020 của Bộ L4).

5. Lần đề nghị thứ năm:

Năm 2021, ông Trần Đức D (cha của anh Q) đã khởi kiện Bộ L4-TBXH tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam. Ngày 17/3/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng

Nam tổ chức đối thoại về giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 08/2021/TLST-HC ngày 15/01/2021 về việc ông Trần Đức D khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về điều kiện công nhận người có công với cách mạng mà cụ thể là việc không công nhận liệt sỹ cho con của ông D là Trần Văn Q.

Tại phiên đối thoại, sau khi xem xét hồ sơ liên quan đến vụ tai nạn làm anh Trần Văn Q chết được thiết lập năm 2011, các bên đã thống nhất như sau: UBND tỉnh Quảng Nam triệu tập các ngành liên quan họp để xem xét lập hồ sơ đề nghị công nhận liệt sỹ theo đúng quy định của pháp luật, đến thực tế hiện trường để xem xét, có đại diện gia đình ông Trần Đức D tham gia. Nếu đã đủ điều kiện thì lập hồ sơ đề nghị Bộ L4 xem xét trình Chính phủ quyết định, nếu không đủ điều kiện thì trả lời cho đương sự biết để thực hiện theo quy định của pháp luật. Sau khi UBND tỉnh tiến hành việc họp liên ngành, đi thực tế hiện trường và lập hồ sơ đề nghị công nhận liệt sỹ thì ông Trần Đức D sẽ rút đơn khiếu kiện.

Căn cứ Biênđối thoại ngày 17/3/2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam; ngày 15/12/2021, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam Hồ Quang B đã chủ trì kiểm tra lại hiện trường (có ông Trần Đức D tham gia) về vụ việc xảy ra vào ngày 15/5/2011 làm anh Trần Văn Q chết. Sau kiểm tra hiện trường UBND tỉnh có Thông báo số 578/TB-UBND ngày 22/12/2021 chỉ đạo Sở L chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan tổ chức kiểm tra, xác minh lại trường hợp chết của anh Trần Văn Q, qua đó, đánh giá chính xác, khách quan, trung thực, đúng bản chất vụ việc và đề xuất giải quyết các chế độ, chính sách có liên quan đối với anh Trần Văn Q theo đúng quy định. Sở L đã thành lập Đoàn kiểm tra, xác minh lại trường hợp chết của anh Trần Văn Q với sự tham gia của đại diện Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Kiểmlâm tỉnh, Công an tỉnh, Công an huyện Đ và UBND xã Đ.

Ngày 09/02/2022, UBND tỉnh tổ chức cuộc họp để thông qua kết quả kiểm tra, xác minh của Đoàn kiểm tra, xác minh lại trường hợp chết của anh Trần Văn Q, lấy ý kiến tham gia của các ngành trong việc giải quyết chế độ, chính xác có liên quan đến trường hợp chết của anh Trần Văn Q.

Ngày 10/02/2022, UBND tỉnh có Thông báo số 35/TB-UBND giao Sở Lao động-TBXH chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan kiểm tra, đánh giá một cách toàn diện vụ việc; kiểm tra, xác minh bổ sung những tài liệu, tình tiết mới (nếu có); tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh lại trường hợp chết của anh Trần Văn Q; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh giải quyết các chế độ, chính sách đối với anh Trần Văn Q theo đúng quy định. Sở L đã tiếp tục xác minh, làm việc với Sở N1, Chi cục Kiểm lâm tỉnh và có Báo cáo số 156/BC-LĐTBXH ngày 20/6/2022 trong đó thể hiện như sau:

Kết quả kiểm tra lại hiện trường vụ tai nạn làm anh Trần Văn Q chết vào ngày 15/5/2011 và kết quả kiểm tra, xác minh đã cho thấy: Mặc dù vụ việc đã xảy ra trên 10 năm nhưng hiện trạng dòng sông tại khu vực Mòxã Đ vẫn không có sự biến đổi lớn; tại vị trí xảy ra tai nạn, lòng sông rộng trên 20 mét, nước sâu, chảy xiết, trên mặt nước có dòng xoáy; do đó, nhiệm vụ trục vớt gỗ của Tổ công tác thuộc Đội kiểmsố 2 thực hiện vào ngày 15/5/2011 tại khu vực Mòxã Đ là có những

yếu tố nguy hiểm. Mặt khác, do địa hình khu vực Mò(nơi xảy ra tai nạn), hai bên là vách núi cao, đầu buổi chiều thường có mưa giông; bên cạnh đó, lượng nước xả từ Nhà máy T4 về đến khu vực này vào khoảng từ 12 giờ đến 13 giờ rất mạnh, do đó lưu lượng nước đổ về khu vực Mòlà rất lớn, nếu không trục vớt kịp thời thì sẽ làm trôi mất số lượng gỗ do lâm tặc cất giấu. Vì vậy, việc Đội kiểmsố 2 trục vớt gỗ là hành động cấp thiết, cần phải thực hiện ngay, nhằm bảo vệ khối lượng tài sản này để sau này bán đấu giá, nộp vào ngân sách Nhà nước (Đội kiểmlâm số 2 không thể thuê được người dân làm công việc trục vớt vì người dân sợ lâm tặc trả thù, khó cho công việc làm ăn của họ sau này).

Từ những cơ sở nêu trên đã cho thấy: Nhiệm vụ của cán bộ kiểm lâm trong công tác tuần tra, phát hiện và xử lý các vụ việc khai thác lâm sản trái phép là ngành nghề nguy hiểm, vì đối tượng khai thác gỗ trái phép rất manh động, sẵn sàng chống trả lực lượng kiểm lâm; ngoài ra, việc triển khai thực hiện trục vớt gỗ do lâm tặc cất giấu dưới lòng sông tại khu vực Mòxã Đ do Tổ công tác thuộc Đội kiểm lâm số 2 thực hiện vào ngày 15/5/2011 trong điều kiện làm việc nguy hiểm. Trường hợp của anh Trần Văn Q là người đã thực hiện nhiệm vụ do đơn vị giao và đã làm việc trong điều kiện nguy hiểm; đây là nhiệm vụ rất cấp bách, nguy hiểm, cần phải thực hiện gấp, không thể chậm trễ nhằm để cứu tài sản của Nhà nước (trục vớt gỗ trái phép do lâm tặc cất giấu dưới lòng sông tại khu vực Mòxã Đ, không để tài sản này thất thoát, rơi vào tay những người khai thác lâm sản trái phép). Từ những vấn đề đó, Sở L đề nghị UBND tỉnh có văn bản kiến nghị Bộ L4 tiếp tục xem xét công nhận liệt sỹ cho ông Trần V.

Ngày 13/7/2022, Ban cánĐảngtỉnh có Công văn số 202-CV/BCSĐ xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc đề nghị Bộ L5 xem xét công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q. Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 1162-CV/TU ngày 04/8/2022; ngày 26/9/2022, UBND tỉnh có Công văn số 6330/UBND-KGVX gửi Bộ L4-TBXH xem xét công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q (kèm theo Biênbản đối thoại ngày 17/3/2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Biên bản làm việc ngày 15/12/2021 của Đoàn kiểm tra thực tế do UBND tỉnh Quảng Nam chủ trì, Thông báo số 571/TB-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh; Báo cáo số 156/BC-LĐTBXH ngày 20/6/2022 của Sở L, Công văn số 1162-CV/TU ngày 04/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 75/2022/QĐST-HC ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam về đình chỉ vụ án sơ thẩm đối với vụ kiện của ông Trần Đức D).

Ngày 31/10/2022, Bộ L4-TBXH có Công văn số 4358/LĐTBXH-NCC trong đó trả lời: Hồ sơ đề nghị công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q đã được Bộ L4 xem xét và trả lời tại các vănSố2110/LĐTBXH-NCC ngày 04/6/2015, vănsố 4915/LĐTBXH-NCC ngày 21/11/2018, vănbản số 4248/LĐTBXH-NCC ngày 04/10/2019. Đến nay, cơ quan chức năng liên quan không cung cấp, bổ sung tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới; do đó, không có cơ sở để xem xét lại vụ việc theo đề nghị của UBND tỉnh Quảng Nam.

Sau khi nhận được Công văn số 4358/LĐTBXH-NCC ngày 31/10/2022 của Bộ L4; ông Trần Đức D đã có đơn gửi UBND tỉnh phản ánh tỉnh Quảng Nam

không cung cấp, bổ sung tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới về trường hợp của anh Trần Văn Q nên Bộ L4-TBXH không xem xét lại vụ việc.

Ngày 12/12/2022, UBND tỉnh có Công văn số 8337/UBND-TD về việc chuyển đơn của ông Trần Đức D và giao Sở L – TBXH cung cấp, bổ sung tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới của vụ việc và báo cáo UBND tỉnh hoàn chỉnh quy trình, thủ tục đề nghị công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q. Theo đó, ngày 16/12/2022, Sở L đã mời ông Trần Đức D đến làm việc về những nội dung có liên quan được nêu trong đơn của ông D (dự làm việc có bà Đỗ Thị L1 là vợ của ông D). Tại buổi làm việc, Sở L đã cung cấp các văn bản có liên quan cho ông D và thông báo về quá trình kể từ khi U kiểm tra lại hiện trường, quá trình kiểm tra, xác minh lại vụ việc của anh Trần Văn Q do Sở L chủ trì thực hiện; Ban cánĐảngUBND tỉnh đã xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy và sau đó có Công văn số 6330/UBND-KGVX ngày 26/9/2022 xin ý kiến Bộ L4 đề nghị xem xét, công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q. Tính đến thời điểm hiện nay, Sở L không có tài liệu, chứng cứ, tình tiết gì mới và bản thân ông D cũng không có tài liệu, chứng cứ nào mới để cung cấp cho Bộ L4 (Báo cáo số 333/BC-LĐTBXH ngày 31/12/2022 của Sở L).

Như vậy, tính đến nay tỉnh Quảng Nam đã có 5 lần đề nghị Bộ L4- TBXH xem xét công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q và Bộ L4 đã có 5 văn bản trả lời: Công văn số 2110/LĐTB, Công văn số 4915/LĐTBXH-NCC ngày 21/11/2018, Công văn số 4248/LĐTBXH-NCC ngày 04/10/2019, Công văn số 4358/LĐTBXH-NCC ngày 31/10/2022 và Thông báo số 3608/TB-LĐTBXH ngày 19/9/2020 về kết luận của đồng chí Đào Ngọc D1, Bộ trưởng Bộ L4-TBXH tại buổi làm việc tại Quảng Nam; các văn bản nêu trên đều xác định trường hợp của anh Trần Văn Q là không đủ điều kiện để công nhận là liệt sỹ.

Đối với vụ việc của anh Trần Văn Q, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cơ quan chức năng của tỉnh rất quan tâm, hết sức trách nhiệm, đã tổ chức Đoàn kiểm tra thực tế hiện trường do Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm T Đoànmời đại diện gia đình ông Trần Đức D tham gia Đoàn); có nhiều phiên họp để kiểm tra, đánh giá, xác lập bổ sung hồ sơ, tài liệu, tình tiết mới về vụ việc và cung cấp đầy đủ cho Bộ L4; tuy nhiên, Bộ L4 đều trả lời trường hợp của anh Trần Văn Q là không đủ điều kiện để công nhận là liệt sỹ. Bên cạnh đó, hiện nay cũng không có thêm các tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới nên UBND tỉnh không đủ cơ sở pháp lý để tiếp tục thiết lập hồ sơ đề nghị Bộ L4 - Thương binh và Xã hội thẩm định, trình cấp thẩm quyền công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q. Vì vậy, ngày 15/5/2023, Ban Cán sự ĐảngUBND tỉnh đã có Báo cáo số 259/BC-BCSĐ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quá trình lập hồ sơ đề nghị Bộ L4 xem xét, trình cấp thẩm quyền công nhận anh Trần Văn Q là liệt sỹ và xin ý kiến về chủ trương không tiếp tục thực hiện việc lập hồ sơ đề nghị công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q mà chuyển cơ quan chức năng giải quyết chế độ tai nạn lao động theo quy định. Ngày 30/5/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có Công văn số 1760-CV/TU, trong đó có nội dung thống nhất không tiếp tục thực hiện việc xác lập hồ sơ đề nghị công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q.

Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Bộ L4 ***trình bày:***

Năm 2012, cơ quan chức năng tỉnh Quảng Nam đã có văn bản xin ý kiến xem xét xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q căn cứ Pháp lệnh Ưungười có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và khoản 4 Điều 3 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ. Ngày 16/7/2012, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 sửa đổi, bổ sung một số ĐiềuPháp lệnh Ưuđãi người có công với cách mạng, Chính phủ ban hành Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 hướng dẫn thực hiện, vì vậy, việc xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q được địa phương đề nghị theo điểm đ, điểm e Điều 17 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ: Dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng và an ninh; Dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân.

Sau khi xem xét, nghiên cứu kỹ hồ sơ đề xuất, đối chiếu với quy định tại Pháp lệnh Ưuđãi người có công với cách mạng 04/2012/UBTVQH13 và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, Bộ L4 thấy rằng trường hợp anh Trần Văn Q không đủ điều kiện tiêu chuẩn xem xét, xác nhận liệt sỹ, đồng thời đã có văn bản trả lời các cơ quan chức năng và ông Trần Đức D (bố đẻ anh Trần Văn Q). Cụ thể:

Theo quy định tại khoản 11 Điều 4 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ, "hành động dũng cảm" là hành động thực hiện những công việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước và nhân dân mặc dù biết có thể ảnh hưởng đến tính mạng.

Tuy nhiên, Công văn số 28/CV-CSĐT ngày 01/6/2011 của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Đ thể hiện: "Trước khi trục vớt gỗ, anh Đinh Anh T1 yêu cầu các kiểm lâm viên mặc áo phao nhưng các kiểm lâm viên cho rằng nước cạn nên không cần mặc áo phao. Lúc này, Đồng Thanh T2, Lê Duy P lội xuống sông để trục vớt gỗ. Sau đó, Phùng Bá T3 và Trần Văn Q cũng xuống sông và tham gia trục vớt gỗ. Khi Q xuống sông lội (bơi) được khoảng từ 04 – 05 mét thì bị sụp vào hố nước sâu và có vòng xoáy nên bị nước cuốn trôi". Về vấn đề này, theo Báo cáo xác minh số 156/BC-SLĐTBXH ngày 20/6/2022 của Sở L, anh Q xuống thuyền đi trên bè gỗ để dò tìm múi dây neo thì bị trượt chân ngã ra khỏi bè gỗ.

Nội dung văn bản của cơcảnhsát điều tra đã thể hiện rõ 02 vấn đề:

Thứ nhất, Cáckiểm lâm viên đã không chấp hành mệnh lệnh của cấp trên và vi phạm quy định về an toàn lao động, gây hậu quả nghiêm trọng (chết người).

Xuất phát từ sự chủ quan khi lội xuống sông mà không ý thức được sự nguy hiểm khi làm việc trên sông nước nên các kiểm lâm viên đã không mặc áo phao theo chỉ đạo, yêu cầu của người chỉ huy vì cho rằng nước cạn, không nguy hiểm.

Đồng thời, xét về góc độ an toàn lao động thì các kiểm lâm viên và người chỉ huy đã vi phạm quy định pháp luật về an toàn lao động bởi làm việc trên sông, trên biển, lặn sâu dưới nước là công việc thuộc Danh mục có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, ban hành kèm Thông tư số 37/2005/TT-BLĐTBXH ngày

29/12/2005 của Bộ L4 – Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, bắt buộc người lao động phải được đào tạo, huấn luyện về an toàn lao động và phải sử dụng trang bị bảo hộ lao động theo đúng quy định.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 06/CP ngày 20/01/1995 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật laođộng về an toàn, vệ sinh lao động (áp dụng với mọi công chức, viên chức): "Nghiêm cấm việc sử dụng người lao động chưa được huấn luyện và chưa được cấp thẻ an toàn làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động".

Đồng thời Điều 15 Nghị định 06/CP nêu trên cũng quy định rõ trách nhiệm của người lao động:

"1. Chấp hành những quy định, nội quy về an toàn lao động, vệ sinh lao động có liên quan đến công việc, nhiệm vụ được giao;

2. Phải sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân đã được trang cấp, các thiết bị an toàn, vệ sinh nơi làm việc".

Như vậy, khi làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì bắt buộc phải chấp hành các quy định pháp luật về an toàn lao động mà không thể có ngoại lệ. Trường hợp người sử dụng lao động không trang bị bảo hộ lao động thì là lỗi của người sử dụng lao động. Nhưng nếu có trang bị bảo hộ lao động mà người lao động không sử dụng thì lỗi trước tiên thuộc về người lao động. Nếu xác định không đủ điều kiện về an toàn lao động thì phải dùng các biện pháp khác (như thuê các tổ chức, cá nhân có điều kiện để trục vớt gỗ). Nhất là trong trường hợp này, công việc hoàn toàn không phải cấp bách, vì theo báo cáo, "phát hiện có một số lâm sản (gỗ) trái phép đang cất giấu dưới lòng sông", không nhất thiết phải vớt ngay lập tức. Việc có ý kiến cho rằng nếu không trục vớt kịp thời thì số gỗ có thể bị trôi là suy luận cảm tính, chưa có cơ sở bởi trên thực tế số gỗ này vẫn không bị trôi mất. Kể cả trong trường hợp có căn cứ chắc chắn để khẳng định số gỗ đó sẽ bị trôi mất ngay lập tức nhưng nếu biết trước là không đảm bảo yêu cầu về quy tắc về an toàn lao động thì cũng không cho phép người chỉ huy và người lao động chấp nhận hy sinh tính mạng không chỉ của 01 kiểmviên mà của 04 kiểmlâm viên chỉ để vớt số gỗ mà chưa xác định được giá trị. Nếu vẫn thực hiện công việc mà không chấp hành các quy tắc, biện pháp đảm bảo an toàn thì chắc chắn đã có sự vi phạm nghiêm trọng các quy định về an toàn lao động, dẫn đến hậu quả chết người.

Điều 53 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng quy định: không xem xét, công nhận là người có công với cách mạng trong trường hợp "chết,bị thương, bị bệnh do tự mình gây ra; vi phạm pháp luật, vi phạm các quy định của cơ quan, đơn vị".

Thứ hai, việc anh Q bơi và bị sụt chân vào hố nước sâu (hay trượt chân ra khỏi bè gỗ) đều là sự kiện bất ngờ, không lường trước (nếu biết có hố nước sâu thì buộc các kiểm lâm viên phải sử dụng trang bị bảo hộ lao động). Không có cơ sở để cho rằng anh Q và cả 3 kiểm lâm viên còn lại đã dũng cảm, quên mình và chấp nhận hy sinh bản thân để vớt gỗ.

Từ các phân tích nêu trên, không có cơ sở để khẳng định anh Trần Văn Q đã dũng cảm, chấp nhận hy sinh bản thân mình để vớt gỗ. Vì vậy, trường hợp anh Trần Văn Q không đủ điều kiện công nhận liệt sỹ theo quy định tại điểm đ, điểm e Điều 17 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ. Bộ L4 đã trả lời các cơ quan chức năng và gia đình ông Trần Đức D tại các vănbản số 2110/LĐTBXH-NCC ngày 04/6/2015; văn bản số 4915/LĐTBXH-NCC ngày 21/11/2018; văn bản số 4248/LĐTBXH-NCC ngày 04/10/2019; văn bản số 4358/LĐTBXH-NCC ngày 31/10/2022 (gửi kèm theo).

Trên đây là một số ý kiến của Bộ L4 về việc xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q để Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam thực hiện các thủ tục theo quy trình.

Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Sở Nông nghiệp và Phát triển Nôngthôn tỉnh Quảng Nam - ***ông*** Nguyễn Tấn S ***trình bày:***

Trường hợp anh Trần Văn Q, sinh năm 1987, quê quán: thôn A, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam là nhân viên Kiểm lâm công tác tại Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 2 trực thuộc Chi cục Kiểm lâm K1 đã hy sinh trong lúc thực hiện nhiệm vụ trục vớt gỗ (là tang vật vi phạm do các đối tượng lâm tặc cất giấu dưới lòng sông) vào ngày 15/5/2011 tại khu vực M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam để phục vụ công tác điều tra, xác minh, xử lý các đối tượng khai thác gỗ trái phép trên địa bàn đến nay đã trên 12 năm. Từ khi sự việc xảy ra đến nay, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp cùng với Sở L, T - Xã hội và các ngành chức năng, chính quyền địa phương và gia đình anh Trần Văn Q tiến hành xác lập đầy đủ các hồ sơ, biên bản, tài liệu liên quan để làm căn cứ đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q. Tuy nhiên, theo hồ sơ, kết quả trả lời tại: Công văn số 811/NCC ngày 13/9/2011 của Cục Người có công (Bộ L4) thì trường hợp anh Trần Văn Q "chưa thuộc diện xem xét xác nhận liệt sỹ" và tại Công văn số 2110/LĐTBXH-NCC ngày 04/6/2015; Công văn số 4915/LĐTBXH-NCC ngày 21/11/2018; Công văn số 4248/LĐTBXH-NCC ngày 4/10/2019; Công văn số 4358/LĐTBXH-NCC ngày 31/10/2022 của Bộ L4 đều xác định trường hợp anh Trần Văn Q "không đủ điều kiện xác nhận liệt sỹ theo quy định hiện hành".

Qua kết quả kiểm tra, xác minh lại hiện trường (do UBND tỉnh chủ trì kiểm tra vào ngày 15/12/2021) và làm việc với các ngành, địa phương, các bên có liên quan để cung cấp, bổ sung tài liệu chứng cứ, tình tiết mới về trường hợp chết của anh Trần Văn Q (Sở L có Báo cáo số 156/BC-LĐTBXH ngày 20/6/2022) và thực hiện Thông báo Kết luận số 34/TB-ĐĐBQH ngày 03/03/2023 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam về Kết luận của đồng chí Lê Văn D2-Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh tại buổi làm việc với Sở L-TB&XH, các cơ quan liên quan về việc đề nghị công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q; Công văn số 543/SLĐTBXH-TTr ngày 14/3/2023 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội về việc lập hồ sơ đề nghị công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q, Chi cục Kiểm lâm tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành

Tờ trình số 74/TTr-SNN&PTNT ngày 28/3/2023 trình UBND tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đề nghị cấp giấy chứng nhận hy sinh và công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q. Tuy nhiên, ngày 23/6/2023, Chi cục Kiểm lâm nhận được Thông báo số 96/TLST-HC ngày 15/6 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc thụ lý vụ án (do Sở Nông nghiệp và PTNT chuyển), theo đó "Khiếu kiện hành vi hành chính về công nhận liệt sỹ" giữa ông Trần Đức D (người khởi kiện) với Bộ L4, Thương binh và Xã hội (người bị kiện).

Với chức năng, nhiệm vụ được giao, thời gian qua Chi cục Kiểm lâm đã tích cực tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở L tham mưu UBND tỉnh trình Bộ L4, Thương binh và Xã hội xem xét công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q, nhưng chưa có kết quả. Việc "Khiếukiện hành vi hành chính về công nhận liệt sỹ" giữa ông Trần Đức D (người khởi kiện) với Bộ L4 (người bị kiện) do Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam ***trình bày***:

Về vụ việc của anh Trần Văn Q: Là cán bộ Đội kiểmcơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 2 thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh K1; vào ngày 15/5/2011, trong khi tham gia trục vớt gỗ do lâm tặc cất giấu dưới lòng sông Vu Gia tại khu V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam và anh Q đã bị nước cuốn dẫn đến chết. Sau khi vụ tai nạn xảy ra cho đến nay, tỉnh Quảng Nam chưa lập hồ sơ, thủ tục theo thủ tục hành chính đề nghị công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q (cấp Giấybáo tử/Giấy chứng nhận hy sinh).

- Lý do tỉnh Quảng Nam chưa lập hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q:

Kể từ khi anh Trần Văn Q bị tai nạn vào năm 2011 cho đến nay, tỉnh Quảng Nam đã có 04 văn bản và 01 lần đề nghị trực tiếp với đồng chí Đào Ngọc D1, Bộ trưởng Bộ L4 tại buổi làm việc tại tỉnh Quảng Nam vào ngày 20/7/2020 với cùng nội dung đề nghị xem xét công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q (có Công văn số 829/LĐTBXH-NCC ngày 05/8/2011 của Sở L; Công văn số 3862/UBND-VX ngày 04/10/2013 của UBND tỉnh; Công văn số 02/ĐĐBQH-VP ngày 08/01/2018 của Đoàn đạibiểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam; Công văn số 6330/UBND-KGVX ngày 26/9/2022 của UBND tỉnh kèm theo). Tuy nhiên, Bộ L4 đã có 05 văn bản trả lời, trong đó đều xác định trường hợp của anh Trần Văn Q không đủ điều kiện để công nhận là liệt sỹ (có Công văn số 811/NCC ngày 13/9/2011 của Cục Người có công; Công văn số 2110/LĐTBXH-NCC ngày 04/6/2015; Công văn số 4915/LĐTBXH-NCC ngày 21/11/2018; Thông báo số 3608/TB-LĐTBXH ngày 19/9/2020 về kết luận của đồng chí Đào Ngọc D1, Bộ trưởng Bộ L4 tại buổi làm việc tại Quảng Nam; Công văn số 4358/LĐTBXH-NCC ngày 31/10/2022 kèm theo).

Bộ L4 là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhànước về các lĩnh vực lao động, người có công và xã hội trong phạm vi cả nước. Vì vậy, căn cứ ý kiến trả lời của Bộ L4 tại các văn bản nêu trên, trong đó đều xác định trường hợp của anh Trần Văn Q không đủ điều kiện để công nhận là liệt sỹ; do đó, UBND tỉnh Quảng Nam không đủ cơ sở để lập hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q.

Nội dung cụ thể về quá trình đề nghị công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q đã được UBND tỉnh Quảng Nam trả lời tại Công văn số 572/UBND-NCKS ngày 23/01/2024 gửi Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Sở L xin cung cấp thông tin liên quan đến việc lập hồ sơ, thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q để Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xem xét, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không thành. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án.

Từ những nội dung nêu trên, tại Bản án hành chính sơ thẩm số 23/2024/HC-ST ngày 10/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 và 2 Điều 3, Điều 173, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật tố tụng hành chính năm 2015; Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thườngQuốc Hộiđịnh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Xử:

[1] Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Đức D về việc: buộc Bộ L4 thực hiện nhiệm vụ, công vụ trình Thủ tướng Chính phủ công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q (nguyên cán bộ Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 2 thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh K1 và con của ông Trần Đức D, bà Đỗ Thị L1, cùng địa chỉ: thôn N, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam) theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Đức D về việc: Buộc Ủy ban nhân tỉnh Quảng Nam phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ thực hiện thủ tục hành chính để trình hồ sơ xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q theo quy định của pháp luật;

Ngoài ra Bảnán sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/4/2024, ông Trần Đức D là người khởi kiện có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, lý do kháng cáo ông Trần Đức D cho rằng Bản án sơ thẩm xét xử không đúng quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông D, nay ông yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông D.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Trần Đức D giữ nguyên kháng cáo, đồng thời bổ sung nội dung kháng cáo, yêu cầu Tòa án buộc UBND tỉnh Quảng Nam lập hồ sơ, thủ tục để trình cơ quan có thẩm quyền công nhận liệt sĩ đối với anh Trần Văn Q.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông D trình bày: Theo quyếtđịnh số 113/2007/QĐ-Ttg20/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực đến ngày 01/4/2013, thì xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam là xã đặc biệt khó khăn, anh Q thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện của xã có khó khăn đặc biệt, từ trước đến nay UBND tỉnh Quảng Nam chỉ tập trung xin ý kiến của Bộ L6 và XH. Chưa lập hồ sơ, thủ tục để trình cơ quan có thẩm quyền công nhận liệt sĩ đối với anh Trần Văn Q. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông D.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về vụ án như sau:

- Về tố tụng: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện và chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông Trần Đức D, sửa một phần Quyếtđịnh của Bảnán sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xem xét kháng cáo của ông Trần Đức D, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện: Tại đơn khởi kiện, ông Trần Đức D khởi kiện về 02 hành vi hành chính, cụ thể như sau:

- Buộc Bộ L4 thực hiện nhiệm vụ, công vụ trình Thủ tướng Chính phủ công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q *(nguyên cán bộ Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 2 thuộc* Chi cục K1 *và con của ông* Trần Đức D*, bà* Đỗ Thị L1*, cùng địa chỉ:* thôn N, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam*)* theo đúng quy định của pháp luật.

- Buộc Uỷ ban nhân tỉnh Quảng Nam phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ thực hiện thủ tục hành chính để trình hồ sơ xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q theo quy định của pháp luật;

Ngày 15/12/2023, ông D có đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu buộc Bộ L4 thực hiện hành vi nhiệm vụ, công vụ trình Thủ tướng Chính phủ công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q, tại phiên tòa sơ thẩm, ông D cũng trình bày xin rút yêu cầu nêu trên, việc rút yêu cầu của ông Trần Đức D là tự nguyện nên Hội đồng xét xử sơ thẩm đã chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu mà ông Trần Đức D đã rút là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với yêu cầu khởi kiện còn lại, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đối tượng khởi kiện của vụ án là *"Hành vi hành chính về công nhận liệt sỹ"* là có căn cứ.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, thời hiệu, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quy định tại Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật tố tụng hành chính 2015,

[1.3]. Về bổ sung yêu cầu tại giai đoạn sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết vụ án, tại phần tranh luận ở phiên toà sơ thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của ông Trần Đức D bổ sung yêu cầu về việc: *"Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam cấp Giấy chứng nhận hy sinh cho anh Trần Văn Q"* và *"Buộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam thực hiện nhiệm vụ, công vụ, hoàn tất thủ tục hành chính để trình hồ sơ xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q theo quy định của pháp luật"*. Xét thấy, nội dung yêu cầu bổ sung của người khởi kiện cũng chỉ nằm trong phạm vi yêu cầu lập thủ tục đề nghị công nhận liệt sỹ đối anh Q, việc bổ sung yêu cầu trên của người khởi kiện vẫn nằm trong phạm vi khởi kiện ban đầu, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam; Sở L đã tham gia tố tụng trong vụ án, nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét là không đúng quy định tại Điều 56; khoản 1, Điều 173 Luật tố tụng hành chính.

[1.4]. Xét thấy: Vụ việc tử vong của anh Trần Văn Q xảy ra từ ngày 15/5/2011, đến nay đã hơn 13 năm nhưng chưa được xem xét, giải quyết dứt điểm, sự việc có nhiều quan điểm và ý kiến khác nhau, chưa có kết luận cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền. Trong phạm vi, trách nhiệm của Tòa án chỉ xem xét tính hợp hiến, hợp pháp về đối tượng là hành vi hoặc quyết định hành chính theo trình tự thủ tục do Luật tố tụng hành chính quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Diễn biến sự việc: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1987(*đã chết*) là con của ông Trần Đức D, trước khi chết, anh Q là cán bộ Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 2, thuộc Chi cục Kiểmlâm tỉnh K1. Vào ngày 15/5/2011, trong khi đang cùng một số đồng đội thực hiện nhiệm vụ trục vớt gỗ do các đối tượng khai thác rừng trái phép cất dấu dưới lòng sông M, thuộc xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam thì anh Trần Văn Q chết. Sau khi anh Q chết, ông Trần Đức D đã yêu cầu cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ công nhận liệt sỹ đối với anh Q, do nhiều lần yêu cầu, đề nghị nhưng không được nên ông D khởi kiện về hành vi hành chính tại Toà án.

[2.2] Quá trình yêu cầu, đề nghị lập thủ tục công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q:

Sau khi anh Q chết, Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nôngthôn; Sở L; UBND và tỉnhtỉnh Quảng Nam, đã có nhiều văn bản thể hiện quan điểm và ý kiến xác định trường hợp chết của anh Trần Văn Q có đủ điều kiện để được công nhận Liệtsỹ.

Tuy nhiên, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam đã chỉ gửi hồ sơ, tài liệu liên quan và các văn bản nêu trên để xin ý kiến của Bộ L4 về việc đề nghị công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q.

Sau khi được Cục người có công, thuộc Bộ L4 và Bộ L4 trả lời tại một số văn bản (gồm Văn bản số 811/NCC ngày 19/9/2011; số 2110/LĐTBXH-NCC ngày 04/6/2015; số 4915/LĐTBXH-NCC ngày 21/11/2018; số 4915/LĐTBXH-NCC ngày 21/11/2018 của Cục người có công, thuộc Bộ L4; Văn bản số 539/LĐ-TBXH ngày 18/02/2020 và số 4358/LĐ-TBXH ngày 31/10/2022) của Bộ L4 *(bút lục129 đến 136)* . Theo nội dung các văn bản nêu trên của Cục người có công và Bộ L4 đều cho rằng trường hợp chết của anh Trần Văn Q chưa thuộc diện xem xét xác nhận liệt sỹ; hoặc không đủ điều kiện xác nhận liệt sỹ và không thụ lý khiếu nại đơn của ông D.

Xét thấy: Tại Nghịsố 54/2006/NĐ-CP26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số Điều của Pháp lệnh Ưungười có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội *(có hiệu lực pháp luật thời điểm anh Q chết)*, quy định như sau:

Điều 4: "1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, chính quyền địa phương có người hy sinh tổ chức lễ truy điệu, mai táng và ***lập hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ****.*

...

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các Bộ, cơ quan Trung ương kiểm tra hồ sơ, thủ tục xác nhận liệt sĩ trình Thủ tướng Chính phủ cấp Bằng "Tổ quốc ghi công"."

Điều 37.

1. Bộ L4 hướng dẫn thực hiện điều kiện, tiêu chuẩn, chế độ ưu đãi và quy định về hồ sơ, thủ tục, thẩm quyền xác nhận, lưu giữ hồ sơ; kiểm tra, thanh tra việc chấp hành chính sách đối với người có công với cách mạng và thân nhân của họ.

2. Giao Bộ L4 chủ trì, phối hợp với Bộ Q2, Bộ N2 xác định cụ thể địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để xem xét, xác nhận liệt sĩ, thương binh, bệnh binh đối với các trường hợp bị ốm đau, tai nạn trong khi đang làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

Tại Thôngtư số: 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 7 năm 2006 của Bộ L4: Hướng dẫn về hồ sơ, lập hồ sơ thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.

Hướngthực hiện khoản 1 Điều 37 của Nghịđịnh như sau:

Tại mụcII. Liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ

1. Hồ sơ gồm:

1.1.Giấy báo tử (mẫu số 3-LS1)

a) Thẩm quyền cấp giấy báo tử:

... Người hy sinh thuộc cơ quan cấp tỉnh quản lý do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh cấp.

b) Căn cứ cấp giấybáo tử: phải có một trong các giấy tờ sau:

- Trường hợp hy sinh quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 3 của Nghiphải có Biênxảy ra sự việc do cơquản lý người hy sinh hoặc Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra sự việc lập. Trường hợp dũng cảm đấu tranh chống tội phạm thì kèm theo bản án hoặc kết luận của cơquan điều tra (nếu án không xử).

- Trường hợp hy sinh quy định tại khoản 5 Điều 3 của Nghịđịnh phải có Giấy xác nhận hoạt động tại địa bàn có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn do Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp người hy sinh cấp:

2. Trách nhiệm lập hồ sơ:

2.1 Bộ, Ban, NgànhTrung ương, các Tập đoàn kinh tế Nhà nước, Tổng Công ty I *(gọi chung là cơ quan Trung ương), tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có người hy sinh có trách nhiệm:*

a) Lập hồ sơ theo quy định tại điểm 1.1, 1.2 khoản 1 mụcphầnI Thông tư này.

b) Lập tờ trình (mẫu số 3-LS5) kèm theo danh sách trình Thủ tướng Chính phủ cấp "Bằng Tổ quốc ghi công" gửi Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

2.2. Sở L*:*

a) Tiếp nhận hồ sơ liệt sĩ do các cơ quan chuyển đến."

[2.3] Qua xem xét hồ sơ, tài liệu có trong vụ án cho thấy, tuy đã nhiều lần các cơ quan hữu quan và UBND tỉnh Quảng Nam đã có vănđề nghị Bộ L4 xác định trường hợp chết của anh Q là liệt sỹ. Cụ thể các quan điểm tại Tờ trình số 63/TTr-CCKL ngày 01/7/2011 và Tờ trình số 10/TTr-CCKL ngày 23/3/2012 của Chi cục Kiểm lâm; Tờ trình số 227/TTr-SNN&PTNT ngày 21/7/2011, Tờ trình số 131/TTr-SNN&PTNT ngày 13/4/2012 và Tờ trình số 199/TTr-SNN&PTNT ngày 12/6/2012 của Sở N *(căn cứ khoản 4 Điều 3 Nghị định 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính Phủ)* đề nghị trình cấp có thẩm quyền xem xét công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q (*BL 104 – 111*). Sở L đã có Công văn số 829/LĐTBXH-NCC ngày 05/8/2011, Công văn số 1053/LĐTBXH-NCC ngày 10/8/2012; UBND tỉnh Quảng Nam đã có Công văn số 3862/UBND-VX ngày 04/10/2013.

Ngày 04/6/2015, Bộ L4 có vănsố 2110/LĐTBXH-NCC gửi UBND tỉnh Quảng Nam trả lời anh Trần Văn Q không đủ điều kiện xác nhận liệt sỹ theo quy định, cho rằng trường hợp của anh Trần Văn Q không phải là hành động dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng an ninh hoặc xả thân để cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân (*BL 180*).

Ngày 26/9/2022, UBND tỉnh Quảng Nam tiếp tục có Công văn số 6330/UBND-KGVX gửi Bộ L4 đề nghị xem xét công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q. Sau khi tiến hành thủ tục kiểm tra, xác minh về trường hợp chết của anh Trần Văn Q (*BL 176*). Ngày 31/10/2022, Bộ L4 có vănphúc đáp số 4358/LĐTBXH-NCC, theo đó, hồ sơ đề nghị công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q đã được Bộ xem xét và trả lời tại các văn bản trước đây, đồng thời, cơ quan

chức năng liên quan không cung cấp, bổ sung tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới của vụ việc nên không có cơ sở xem xét (*BL 136*).

Ngày 28/3/2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nôngthôn tỉnh Quảng Nam có Tờ trình số 74/TTr-SNN&PTNT đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xem xét trình UBND tỉnh Quảng Nam quyết định cấp Giấy chứng nhận hy sinh đối với anh Trần Văn Q theo thẩm quyền và có văn bản đề nghị Bộ L4 xem xét công nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q theo quy định.

Xét thấy, với quá trình nêu trên, kể từ sau khi anh Trần Văn Q chết, các cơ quan liên quan, trong phạm vi, trách nhiệm, quyền hạn của mình như Chi cục KiểmSở Nông nghiệp và Phát triển NôngSở Lao động – Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh Quảng Nam đã có nhiều TờCôngcó nội dung thể hiện quan điểm thống nhất trường hợp chết của anh Q cần được công nhận L2 với anh Trần Văn Q, đồng thời đề nghị cơ quan có thẩm quyền công nhận liệt sỹ, nội dung các văn bản nói trên, chỉ nêu quan điểm, xin ý kiến và trả lời của Cục người có công và Bộ L4 – Thương binh và Xã hội, đối chiếu với các quy định đã trích dẫntrên thì UBND tỉnh Quảng Nam Sở và Lao động – Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh Quảng Nam chưa lập hồ sơ theo thủ tục hành chính theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền do Nghị định số 54/2006/NĐ-CPThông tư số:07/2006/TT-BLĐTBXH quyđịnh.

[3]. Mặt khác, theo Quyết định số 113/2007/QĐ ngày 20/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ, tại thời điểm năm 2011 thì xã Đ, huyện Đ tỉnh Quảng Nam có tên trong danh sách là xã đặc biệt khó khăn, nhưng trường hợp chết của anh Trần Văn Q, chưa được các cơ quan chức năng, UBND tỉnh Quảng Nam và Bộ L4 xem xét công nhận liệt sỹ theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 11 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội cũng như khoản 4 Điều 3 Nghị định 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ, theo khoản 1 Điều 11 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng đã quy định về liệt sỹ như sau:

đ) Đấu tranh chống tội phạm;

e) Dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng, an ninh; dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân;

g) Do ốm đau, tai nạn khi đang làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Song các cơ quan chức năng, UBND tỉnh Quảng Nam chưa xác định cụ thể trường hợp của anh Q được áp dụng theo điểm nào để đề nghị công nhận liệt sỹ là chưa xem xét toàn diện.

Qua tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Chi cục Kiểm lâm tỉnh K1 cho rằng, ý kiến của đại diện Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam trình bày anh Q vi phạm quy định về an toàn lao động là không đúng. Bởi lẽ, nhiệm vụ tìm kiếm trục vớt gỗ đang giấu dưới lòng sông mà phải mặc áo phao thì không thể thực hiện được. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông Trần Đức D, sửa Bảnsơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Đức D buộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam phải cấp Giấy chứng nhận hy sinh cho anh Trần Văn Q, thực hiện các thủ tục hành chính để trình hồ sơ xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q theo quy định của pháp luật;đồng thời buộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, thực hiện nhiệm vụ, công vụ, hoàn tất thủ tục hành chính để trình hồ sơ xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q theo quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí sơ thẩm: Do sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Đức D, nên sửa lại phần án phí sơ thẩm, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Đối với nội dung đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Đức D về việc buộc Bộ L4 thực hiện nhiệm vụ, công vụ trình Thủ tướng Chính phủ công nhận liệt sỹ cho anh Trần Văn Q không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, chấp nhận kháng cáo của ông Trần Đức D, sửa một phần Quyết định của Bản án hành chính số 23/2024/HC-ST ngày 10/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Áp dụng Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ; Thông tư Số: BLĐTBXH của Bộ L4.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Đức D về việc:

- Buộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam phải cấp Giấy chứng nhận hy sinh cho anh Trần Văn Q, thực hiện các thủ tục hành chính để trình hồ sơ cấp có thẩm quyền xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh TrầnVăn Q1 theo quy định của pháp luật;

- Buộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam thực hiện nhiệm vụ, công vụ, hoàn tất thủ tục hành chính để trình hồ sơ xem xét, xác nhận liệt sỹ đối với anh Trần Văn Q theo quy định của pháp luật.

2. Các quyết định khác của Bảnsơ thẩm về Đìnhchỉ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Đức D, không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí sở thẩm, phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hộivề án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí hành chính sơ thẩm: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam phải chịu 300.000 đồng.

- Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Trần Đức D không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Công Thi